

THÔNG BÁO
về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính về quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Hội đồng định giá, xác định giá khởi điểm và bán đấu giá tài sản thanh lý (theo Quyết định số 2303-QĐ/TU ngày 06/5/2024) thông báo việc lựa chọn Tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện đấu giá đối với tài sản xe Ô tô nhãn hiệu Ford, 07 chỗ ngồi, biển kiểm soát 78B – 0819 như sau:

I. Tên, địa chỉ của đơn vị có tài sản đấu giá:

- Tên đơn vị: Thị ủy Đông Hòa
- Địa chỉ: Đường Nguyễn Tất Thành, khu phố 2, phường Hòa Vinh, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.
- Tài sản đấu giá: Xe Ô tô nhãn hiệu Ford, 07 chỗ ngồi, biển kiểm soát 78B – 0819; sản xuất năm 2005.
- Giá khởi điểm: 130.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm ba mươi triệu đồng).
- Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản bao gồm các tiêu chí sau:

Theo Phụ lục I đính kèm.

II. Hồ sơ đăng ký, gồm:

- Hồ sơ pháp lý của tổ chức đấu giá.
- Văn bản mô tả năng lực, kinh nghiệm, cơ sở vật chất, trang thiết bị... của tổ chức đấu giá (hồ sơ chứng minh kèm theo).
- Văn bản đề xuất thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản.
- Các tài liệu chứng minh khác (nếu có).

III. Thời gian và địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá: Kể từ ngày thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản đến trước 16 giờ ngày 22/05/2024 trong giờ hành chính.

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá: Văn phòng Thị ủy Đông Hòa; Địa chỉ: Đường Nguyễn Tất Thành, khu phố 2, phường Hòa Vinh, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- Hồ sơ được dán kín và ghi rõ ngoài bì: Hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản (*không nhận hồ sơ qua đường Bưu Điện*).

- Người trực tiếp đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu và Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân (*Lưu ý: Không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ tham gia không được lựa chọn*).

Hội đồng định giá, xác định giá khởi điểm và bán đấu giá tài sản thanh lý mong nhận được sự quan tâm của các tổ chức đấu giá chuyên nghiệp. Mọi chi tiết xin liên hệ: Văn phòng Thị ủy, Số điện thoại: **0257 3531555**.

Nơi nhận:

- Thị ủy Đông Hòa (thay b/c),
- UBND thị xã (B/C),
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về DGTS,
- Trang thông tin điện tử thị xã Đông Hòa,
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG ĐỊNH GIÁ
CHỦ TỊCH



CHÁNH VĂN PHÒNG
Đỗ Nam Việt

Phụ lục I*(kèm theo Thông báo số 01/TB-HĐĐG ngày 16/05/2024)*

Số TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1,1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1,2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2,1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2,2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	22,0
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan	4,0
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đùm giá	4,0
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá	4,0
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá	3,0
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0

Số TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
1	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1,1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1,2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1,3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1,4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1,5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2,1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2,2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2,3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2,4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2,5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	5,0
3,1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3,2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3,3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i>	3,0
4,1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0
4,2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2,0
4,3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i>	4,0
5,1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0
5,2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0

Số TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
5,3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4	5,0
6,1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6,2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6,3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6,4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2	3,0
7,1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7,2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3	5,0
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	4,0
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
1	Tổ chức đấu giá thành công tài sản trên địa bàn thị xã Đông Hòa từ ngày 01/01/2022 đến nay	5
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện